

# Bàn về một số nội dung tiếp tục cải cách nền hành chính nước ta

■ **Ths. PHẠM ĐỨC TOÀN (\*)**

**N**ền hành chính nhà nước là một nội dung đặc biệt quan trọng của quản lý nhà nước. Bất kỳ một nhà nước nào cũng phải xây dựng nền hành chính thích ứng với chế độ chính trị của mình để thực thi quyền lực nhà nước và phục vụ nhân dân. Sự thích ứng của nền hành chính với điều kiện cụ thể của mỗi quốc gia là yếu tố quan trọng để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước. Nhà nước ta là nhà nước thống nhất, đơn nhất, không theo thuyết tam quyền phân lập, mà có sự phân công, phối hợp giữa các hệ thống cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp. Thể chế của Nhà nước ta là dân chủ – pháp quyền đã được xác lập trong Hiến pháp sửa đổi năm 2001 – là tuyên bố chính trị quan trọng trong xây dựng nhà nước, cải cách, hội nhập kinh tế quốc tế. Xét trên góc độ nhà nước, nền hành chính là một thiết chế để thực hiện quyền lực nhà nước, bao gồm toàn bộ cơ quan quản lý hành chính nhà nước từ Chính phủ đến chính quyền cơ sở. Tuy nhiên, trên thực tế, nền hành chính của chúng ta không giới hạn thuần túy trong cơ quan hành pháp mà còn bao gồm các cơ quan của Đảng, của Nhà nước, của các đoàn thể chính trị – xã hội. Đảng lãnh đạo Nhà nước, lãnh đạo xã hội; các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị – xã hội tham gia quản lý nhà nước với những hình thức và phương thức khác nhau. Nhà nước là trung tâm của quyền lực trong hệ thống chính trị, quản lý mọi mặt đời sống xã hội. Đặc trưng này có tính quyết định trong tổ chức hoạt động cũng như trong cải cách các bộ phận cấu thành hệ thống chính trị. Cho dù xem xét dưới góc độ nào thì yếu tố quan trọng nhất của nền hành chính vẫn là bộ máy quản lý, thực thi quyền hành pháp.

Từ năm 1986 đến nay, chúng ta thực hiện đường lối đổi mới chuyển đổi nền kinh tế kế hoạch tập trung sang nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Sau hai mươi năm đổi mới, chúng ta đã đạt được những thành tựu quan trọng, có ý nghĩa lịch sử trên con đường phát triển đất nước, hội nhập kinh tế quốc tế. Đây là cơ sở khách quan cho những cải cách cơ bản về Nhà nước và nền hành chính quốc gia. Từ những năm 90 của thế kỷ trước, Đảng và Nhà nước ta đã quan tâm chỉ đạo xây dựng một nền hành chính trong sạch, vững mạnh, hiệu lực, hiệu quả. Đặc biệt là từ năm 1995, cải cách hành chính (CCHC) trở thành nội dung quan trọng trong đời sống chính trị của đất nước. Trải qua nhiều năm từ khi khởi động đến nay, chúng ta đã làm rất nhiều việc, nhưng kết quả khiêm tốn. Nền hành chính chưa thực sự trở thành đòn bẩy thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội, một tác nhân mạnh mẽ trong quá trình thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Tiến trình hiện đại hoá, công nghiệp hoá đất nước và mở rộng hội nhập kinh tế quốc tế đòi hỏi chúng ta phải xây dựng một nền hành chính dân chủ, pháp quyền, chính quy, hiện đại và một đội ngũ công chức đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, hợp lý về cơ cấu, tận tâm phục vụ nhân dân, có kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp cao, được trang bị những tri thức quản lý tiên tiến, tiếp cận kịp với sự biến đổi của khoa học công nghệ, đáp ứng những yêu cầu mới của đất nước. Cuộc sống đang đặt ra yêu cầu rất quan trọng và cơ bản đối với Nhà nước – đó là làm thế nào để bộ máy hành chính nhà nước phục vụ nhân dân tốt hơn, làm thế nào để đội ngũ công chức tận tâm hơn với công việc, làm cho dân phục, dân tin và dân yêu. Xin trao đổi một số nội dung tiếp tục đẩy mạnh CCHC thời gian tới.

(\*) Văn phòng Bộ Nội vụ

**1. CCHC được tiến hành trong tổng thể đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, đổi mới tổ chức và hoạt động của cả hệ thống chính trị, nhằm hoàn thiện nhà nước pháp quyền XHCN, phát huy mạnh mẽ vai trò chủ động, sáng tạo của Nhà nước trong quản lý đất nước và xã hội.**

Cấp uỷ Đảng (theo từng cấp độ của hệ thống tổ chức Đảng) là cơ quan đầu não của các tổ chức đảng, là cơ quan tập trung chủ yếu các cán bộ chủ chốt, nòng cốt của các cơ quan, đơn vị chuyên môn. Trong tổ chức Đảng, cấp uỷ là lực lượng hạt nhân, là đội ngũ thường trực đề ra, quyết định những chủ trương, đường lối hoạt động của tổ chức Đảng. Trong cơ quan chuyên môn, cấp uỷ là lực lượng nắm giữ các chức vụ chủ chốt, là cầu nối cụ thể hoá các đường lối, nghị quyết thành chương trình công tác, kế hoạch hành động và tổ chức thực thi, đưa các chủ trương, chính sách vào thực tiễn. Với vai trò đó, cấp uỷ giữ vị trí quan trọng hàng đầu trong CCHC. Do đó, mọi chương trình, kế hoạch CCHC cần bắt đầu bằng việc trang bị nhận thức, tri thức, tư duy, thái độ cho đội ngũ đảng viên đầu tàu này; bắt đầu bằng sự chỉ đạo sâu sát, sự tham gia tích cực của đội ngũ cán bộ, công chức cốt cán này.

Muốn làm rõ chức năng của bộ máy hành chính, phải có những cải cách phù hợp của tổ chức Đảng, đoàn thể. Tổ chức Đảng làm đúng vai trò lãnh đạo sẽ tạo điều kiện để cơ quan hành chính nhà nước phát huy hết trách nhiệm trong quản lý nhà nước. CCHC phải đặt trong tổng thể đổi mới hệ thống chính trị, đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước. Cần hoàn thiện hệ thống văn bản quy định về nguyên tắc, nội dung và cơ chế Đảng lãnh đạo đối với Nhà nước trong từng lĩnh vực: lập pháp, hành pháp, tư pháp; trong từng cấp, từng loại hình tổ chức nhà nước. Phải có sự chuyển biến thật sự trong nhận thức của cấp uỷ Đảng, người đứng đầu cơ quan hành chính về đẩy mạnh CCHC gắn với cải cách thể chế kinh tế, hình thành đồng bộ thể chế kinh tế thị trường; thông qua đó, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp hoạt động, góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

Để CCHC có hiệu quả, cần nâng cao vai trò

lãnh đạo của Đảng, đổi mới công tác chỉ đạo CCHC ở các ngành, các cấp sát sao, kiên quyết hơn trong hệ thống quản lý hành chính nhà nước cũng như trong toàn bộ máy nhà nước. Để triển khai thực hiện đồng bộ các cuộc cải cách trong lĩnh vực lập pháp, hành pháp, tư pháp, cần có sự điều hành, phối hợp chặt chẽ giữa Quốc hội, các cơ quan quản lý hành chính nhà nước và các cơ quan tư pháp để điều phối tiến độ, bước đi của 3 cuộc cải cách trong bộ máy nhà nước một cách nhịp nhàng, tránh cắt khúc, khép kín trong các hoạt động CCHC. Từng công chức được giao trách nhiệm CCHC phải làm tốt nhiệm vụ, từ khâu xây dựng chương trình, tổ chức triển khai, theo sát tình hình, đôn đốc thực hiện, phát huy kinh nghiệm tốt, đến kịp thời phát hiện, kiến nghị khắc phục những khuyết nhược trong quá trình cải cách. Người đứng đầu các bộ, ngành và Chủ tịch UBND cấp tỉnh chịu trách nhiệm về tình hình và kết quả triển khai CCHC trong lĩnh vực, địa bàn mình phụ trách. Đồng thời, trong đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, cần làm rõ trách nhiệm của cấp uỷ và người đứng đầu cấp uỷ trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ CCHC.

**2. Hoàn thiện nền hành chính phục vụ nhân dân, phục vụ phát triển.**

Chủ trương CCHC suy cho cùng là vì lợi ích của nhân dân, phục vụ sự phát triển của đất nước theo đúng yêu cầu của Nhà nước pháp quyền XHCN, của dân, do dân, vì dân. Các giải pháp CCHC nếu được thực hiện nhất quán theo mục tiêu này, đem lại lợi ích thiết thực cho người dân, cho đất nước, tất yếu sẽ được nhân dân ủng hộ và tham gia. Cơ chế "xin - cho" vốn là sản phẩm của nền kinh tế kế hoạch hoá tập trung bao cấp, của nền hành chính quan liêu vẫn tác động đến nhận thức, tư duy và hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức. Bộ máy hành chính nhà nước vẫn hoạt động theo lối thói tư duy về quyền mà chưa chuyển sang tư duy về nghĩa vụ. Do vậy, không ít cơ quan hành chính nhà nước tìm cách duy trì "quyền" của mình, bảo vệ lợi ích cục bộ của ngành, địa phương mình, chưa thật sự xuất phát từ quyền của người dân, lợi ích của quốc gia. Do chậm khắc phục tư duy cũ nên việc thống nhất nhận thức về mục tiêu, phương hướng,

nhiệm vụ CCHC, và việc thực hiện nhất quán, triệt để các giải pháp CCHC gặp không ít khó khăn. Để xây dựng bộ máy hành chính nhà nước trong sạch, vững mạnh, cần gắn CCHC với phòng, chống tham nhũng; đồng thời, xoá bỏ căn bản cơ chế "xin - cho" đối với các lĩnh vực, các cấp hành chính. Cần tiếp tục triển khai đồng bộ, rộng khắp trong cả nước cơ chế "một cửa", coi đó là một bước đột phá trong CCHC để phi quy chế hoá, đơn giản hoá và loại bỏ thủ tục hành chính rườm rà, phức tạp, mớ mống của tiêu cực; qua đó, đổi mới mối quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với công dân, tổ chức, doanh nghiệp. Cơ chế "một cửa" còn tạo sự liên thông giữa các cơ quan chức năng trong phối hợp giải quyết công việc nhanh chóng, kịp thời, rõ trách nhiệm ở từng khâu trong mỗi quy trình; tạo điều kiện cho việc cơ cấu lại tổ chức bộ máy tinh gọn, hợp lý hơn. Cần thiết lập cơ chế để mọi hoạt động công vụ của cán bộ, công chức đều chịu sự giám sát của nhân dân. Các tổ chức xã hội phải thực sự là người phản biện đối với mọi hoạt động nhà nước, hoạt động của đội ngũ công chức hành chính. Phản biện xã hội một cách có tổ chức kết hợp với kiểm tra, thanh tra công vụ một cách chủ động sẽ giúp ích lớn cho sự ổn định và phát triển của nền hành chính nói riêng và của đất nước nói chung.

Cần điều chỉnh chức năng của Chính phủ, của chính quyền các cấp phù hợp với thể chế kinh tế thị trường; chuyển từ vai trò trực tiếp quản lý sản xuất, kinh doanh sang định hướng, hướng dẫn, điều tiết, hỗ trợ, phối hợp - tức là từ "chèo thuyền" sang "lái thuyền", từ quản lý kinh tế vi mô sang quản lý kinh tế vĩ mô. Cần tiếp tục phân định rõ chức năng quản lý hành chính nhà nước với quản trị sản xuất, kinh doanh, cung ứng dịch vụ công, bảo đảm thực hiện phúc lợi xã hội - chuyển giao cho xã hội những nhiệm vụ mà nền hành chính không nhất thiết ôm đồm, quản lý trực tiếp, tạo cơ hội cho các tổ chức, cộng đồng tham gia giải quyết các việc vì lợi ích hợp pháp của nhân dân, hình thành một xã hội tự quản, năng động hơn. Trên cơ sở rà soát, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ phối hợp của các bộ, ngành, các cơ quan, tổ chức theo lãnh thổ, tiến hành cơ cấu lại tổ chức bộ máy hành chính trung ương, địa phương các

cấp theo mô hình "Nhà nước gọn nhưng mạnh và xã hội lớn". Nói cách khác, trước hết phải xác định Nhà nước nên và phải làm những việc gì? Phân quyền, phi tập trung hoá, cổ phần hoá, xã hội hoá những lĩnh vực, loại việc gì? Ở đâu, lúc nào và với quy mô như thế nào? ... Từ đó, phân công trách nhiệm, quyền hạn và thiết kế, tổ chức bộ máy hành chính nhà nước cũng như cơ cấu tổ chức bên trong các bộ, các cơ quan nhà nước một cách phù hợp. Cần xây dựng hệ thống cơ quan hành pháp thống nhất, thông suốt, tinh gọn, bao quát hết các nhiệm vụ quản lý hành chính nhà nước; quy định cụ thể thẩm quyền, trách nhiệm của mỗi cấp, mỗi quan hệ dọc - ngang, trên - dưới, có sự phân công, phối hợp hiệu quả. Chính phủ, các bộ tập trung làm tốt chức năng quản lý nhà nước ở tầm vĩ mô: hoạch định chiến lược, định hướng phát triển, và tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các chính sách, văn bản đã ban hành. Khi rà soát, xây dựng, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các bộ, ngành, các cơ quan nhà nước, cần huy động sự tham gia của các nhà khoa học, nhà thực tiễn, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, các tổ chức, cá nhân trong xã hội. Cần hoàn thiện thể chế phân cấp, phân quyền trung ương - địa phương, trao cho chính quyền địa phương các cấp đủ quyền và trách nhiệm đó chủ động, sáng tạo, phát triển dân chủ cơ sở, thu hút sự tham gia của người dân vào quản lý nhà nước từ cấp chính quyền cơ sở; áp dụng chế độ tự chủ toàn diện, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức, đơn vị sự nghiệp, cung ứng dịch vụ công. Khi tiến hành phân cấp, phân quyền và trao các quyền tự chủ, cần có kế hoạch nâng cao năng lực, chuẩn bị đầy đủ nguồn nhân lực, cơ chế quản lý, các điều kiện bảo đảm cho các địa phương, cơ sở, kết hợp với việc tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của trung ương, của cấp trên.

Quá trình chuyển từ nền hành chính quản lý, "cai trị" là chủ yếu sang nền hành chính phục vụ đòi hỏi phải thực hiện kiên quyết, đồng bộ trên tất cả các phương diện: cải cách thể chế hành chính, cải cách bộ máy hành chính, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, cải cách tài chính công và hiện đại hoá nền hành chính. Trong đó, hoàn thiện thể chế hành chính dân chủ - pháp quyền, phù hợp với điều kiện của nền kinh tế thị trường là một nội dung

CCHC trọng tâm, vừa mang tính chiến lược vừa mang tính cấp thiết. Dưới đây, xin bàn về hai giải pháp xây dựng thể chế hành chính nhà nước cụ thể:

– *Ban hành Bộ luật Công vụ và Luật về Đạo đức công chức.*

Để xây dựng một nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, quản lý đất nước bằng pháp luật phải xây dựng hệ thống thể chế hành chính hoàn chỉnh, phải hoàn thiện chế độ công chức, công vụ. Việc ban hành Bộ Luật Công vụ tạo động lực cho CCHC, trong đó có vấn đề về chế độ thăng thưởng, chính sách đãi ngộ gắn với kết quả, hiệu quả công tác của cán bộ, công chức là đòi hỏi khách quan. Một vấn đề cần quan tâm trong xây dựng Bộ luật Công vụ là: xác định rõ ai là đối tượng điều chỉnh của Bộ luật này? Chỉ có công chức hành chính trong bộ máy hành pháp, trong cơ quan nhà nước, hay cả hệ thống chính trị? Do đặc thù của thể chế chính trị nước ta, trong đó Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị – xã hội tham gia quản lý thì Bộ luật Công vụ cần điều chỉnh chung toàn bộ hệ thống đó. Không thể tách riêng cơ quan nhà nước với cơ quan Đảng và đoàn thể. Tuy nhiên, cần có sự phân định rõ các nhóm đối tượng để xây dựng các quy định chuyên biệt điều chỉnh phù hợp.

Bộ luật Công vụ cần có những quy định về những việc cơ quan, tổ chức hay công chức (nhóm nào) thực hiện việc gì (hay bị cấm làm việc gì) để tránh lạm quyền hay thiếu hiệu quả quản lý khi cấp trên phải giải quyết những công việc của cấp dưới. Bộ luật phải phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của tập thể và cá nhân người đứng đầu cơ quan, người đứng đầu các bộ phận trong cơ quan hành chính nhà nước, tăng thêm thẩm quyền quyết định của người đứng đầu về công tác tổ chức – cán bộ và quyền hạn quản lý, điều hành hành chính. Bộ luật phải có hệ thống những quy định về cơ cấu, tiêu chuẩn ngạch, chức danh, phục vụ cho công tác tuyển chọn, sử dụng, đánh giá, đào tạo, phát triển cán bộ thực chất hơn, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước đa ngành, đa lĩnh vực, trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế. Mỗi vị trí, chức danh phải có văn bản mô tả công việc; trong đó, quy định chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn, yêu

cầu về năng lực cán bộ, số lượng và chất lượng sản phẩm cụ thể, thời gian hoàn thành, chế độ báo cáo giải trình, trách nhiệm khi không hoàn thành nhiệm vụ, các nguyên tắc cơ bản của tài phán hành chính đối với trách nhiệm công vụ, và chế tài xử lý vi phạm... Cần có những quy định về tổ chức lao động khoa học, văn hoá công sở, các chuẩn mực đạo đức đối với công chức, quy tắc ứng xử trong các cơ quan hành chính nhà nước, về những chính sách khuyến khích, cách thức ghi nhận, tôn vinh thành tích, và các điều kiện bảo đảm để cán bộ công chức yên tâm thực thi tốt nhiệm vụ. Cần chú trọng giải quyết tốt vấn đề lương và đãi ngộ (trong đó có vấn đề nhà công vụ, không chỉ dành cho cán bộ cao cấp mà cả công chức chuyên môn); quan tâm đến vấn đề tạo bầu không khí thân thiện, môi trường làm việc hiệu quả, tạo điều kiện cho cán bộ phát huy hết năng lực, sở trường – đây là những điều kiện quan trọng để phòng, chống tham nhũng có hiệu quả, để công chức toàn tâm, toàn ý thực thi công vụ, phát huy sáng kiến CCHC và thu hút, giữ chân được nhiều người tài làm việc trong cơ quan hành chính nhà nước. Trước mắt, có thể nghiên cứu, ban hành Luật Công vụ khung. Về lâu dài, cần hoàn thiện thành Bộ luật Công vụ hoàn chỉnh, trong đó bao gồm Bộ quy tắc ứng xử của công chức hay có thể xây dựng riêng Luật về Đạo đức công chức.

– *Ban hành Luật về Thủ tục hành chính*

Thủ tục hành chính nước ta tuy đã có nhiều chuyển biến tích cực song chưa đáp ứng được yêu cầu trong thời kỳ mới. Các chính sách, quy định về cải cách thủ tục hành chính còn tản mạn và mang tính chủ trương. Hầu hết các bộ ngành, địa phương đều ban hành các quy định về đơn giản hoá, công khai thủ tục hành chính, tổ chức bộ phận “một cửa”, thí điểm một số mô hình cung ứng dịch vụ công, ứng dụng công nghệ thông tin và áp dụng các quy trình quản lý công việc tiên tiến như hệ thống tiêu chuẩn chất lượng của tổ chức (ISO). Tuy nhiên, những quy định này còn chưa thống nhất, nhiều thủ tục hành chính chưa mang lại lợi ích thiết thực, tạo kẽ hở cho các hành vi tiêu cực, lạm dụng chức quyền, đùn đẩy trách nhiệm. Vẫn tồn tại xu hướng cơ quan hành chính dành thuận lợi về mình, đẩy khó khăn về phía người dân,

doanh nghiệp. Nhiều thủ tục hành chính chưa công khai, minh bạch, chưa xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm đối với công chức thực thi công vụ. Việc tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát tính thực thi của các văn bản đã ban hành chưa triệt để, xử lý vi phạm còn chưa nghiêm... Thực tế này đòi hỏi việc ban hành các văn bản phải tuân theo một quy trình khoa học chặt chẽ, thống nhất; đòi hỏi các cấp, các ngành tổ chức thực hiện cải cách thủ tục hành chính một cách nhất quán theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; đòi hỏi phải gắn công tác rà soát, cải cách thủ tục hành chính với việc rà soát những nội dung về thẩm quyền của cơ quan hành chính nhà nước các cấp, xác định rõ trách nhiệm, phân công, phân cấp, xã hội hoá nhằm phục vụ nhân dân tốt hơn, thích ứng hơn với yêu cầu quản lý nhà nước trong cơ chế kinh tế thị trường. Cần luật hoá các quy định liên quan đến thủ tục hành chính. Trường hợp thật cần thiết, các bộ, ngành mới ban hành thủ tục hành chính, nhưng phải bảo đảm các tiêu chí như: đơn giản, rõ ràng, dễ thực hiện, tạo thuận lợi tối đa cho tổ chức, cá nhân.

Luật Thủ tục hành chính ra đời sẽ là cơ sở pháp lý để ban hành, thực hiện thống nhất các quy trình, thủ tục hành chính trong giải quyết công việc giữa các cơ quan nhà nước và giữa cơ quan công quyền, công chức với công dân, doanh nghiệp, góp phần thực hiện có hiệu quả mục tiêu CCHC cũng như nội dung Luật Phòng, chống tham nhũng và Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Nội dung của Luật về Thủ tục hành chính sẽ bao hàm được tinh thần và khắc phục được những chồng chéo của các đề án, quy định, báo cáo hiện hành về đơn giản hoá thủ tục hành chính, về mối quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với công dân, doanh nghiệp, về ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO, về các quy trình công khai theo cơ chế “một cửa” ... Luật Thủ tục hành chính phải quy định rõ các cơ quan khi ban hành thủ tục hành chính bảo đảm yêu cầu công khai, minh bạch, cụ thể đối với tất cả các loại việc (chỉ trừ những việc do yêu cầu bí mật quốc gia). Cần có quy định chặt chẽ, khoa học về trình tự ban hành thủ tục hành chính, trong đó yêu cầu về việc lấy ý kiến rộng rãi các đối tượng liên quan, các nhà thực tiễn, các nhà

chuyên môn, về cơ chế tiếp thu ý kiến, về quy trình thẩm định, về trách nhiệm cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp ... Cần quy định những hình thức thích hợp để công khai thủ tục hành chính, từ các giai đoạn soạn thảo đến khi ban hành, công bố để mọi người dân thuận tiện tiếp cận, tham gia ý kiến và tự giác thực hiện. Vì đối tượng điều chỉnh liên quan đến mọi người dân nên những quy định của Luật về Thủ tục hành chính phải cụ thể, dễ hiểu, dễ áp dụng. Khi xây dựng Luật, cần nghiên cứu, kết hợp đồng bộ với quá trình hoàn thiện các thể chế về phi tập trung hoá, phân công, phân cấp, phân quyền, tản quyền, trao quyền, cổ phần hoá, xã hội hoá...

CCHC có một ý nghĩa đặc biệt quan trọng nhằm nâng cao trình độ khoa học và năng lực thực tiễn cần thiết để xây dựng một nền hành chính mang đậm bản sắc dân tộc nhưng có thể hội nhập cùng các nền hành chính tiên tiến trong khu vực và trên thế giới. Tuy nhiên, CCHC là một công cuộc cải cách phức tạp, đầy khó khăn vì động chạm đến tổ chức bộ máy, đến con người, đến quan điểm, phương thức làm việc và vấn đề đánh giá công chức... Hiện nay, đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Đảng và Nhà nước ta. CCHC không chỉ là nhiệm vụ riêng của Chính phủ hay bộ máy hành chính nhà nước mà là nhiệm vụ chung của cả hệ thống chính trị, của Quốc hội và các cơ quan tư pháp. Thời gian tới, chúng ta phải tiếp tục phát triển và hoàn thiện nền dân chủ XHCN, đổi mới mối quan hệ gắn bó giữa Nhà nước – là người “cầm lái”, người quản lý và cũng là người phục vụ với nhân dân – là “khách hàng”, cũng là người thực hiện, để cùng nhau chia sẻ trách nhiệm CCHC. Cần có sự kết hợp giữa việc thực hiện CCHC theo một chiến lược toàn diện, nhất quán, tập trung vào những nội dung chủ yếu mang tính hệ thống với những cải tiến thường xuyên, trên các lĩnh vực, phạm vi cụ thể. Chúng ta tin tưởng rằng với tinh thần đổi mới mạnh mẽ của Đảng, của Nhà nước, của cả hệ thống chính trị nhằm thúc đẩy mạnh mẽ công cuộc CCHC, với tất cả tấm lòng phục vụ nhân dân, dựa vào trí tuệ và sáng kiến của từng người dân, của mỗi cán bộ, công chức, nhất định chúng ta sẽ thực hiện thắng lợi sự nghiệp CCHC, phát triển đất nước nhanh và bền vững ●